

Số: /TTr-BVHTTDL

Hà Nội, ngày

tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị định quy định
chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh
(Phục vụ lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp)**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 3, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến tham gia góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan, báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị định theo đúng quy định, trình tự, thủ tục rút gọn của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định với những nội dung chủ yếu như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15 (sau đây gọi là Luật Điện ảnh năm 2022), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2023. Luật Điện ảnh năm 2022 được ban hành với nhiều nội dung mới không chỉ khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật Điện ảnh năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong giai đoạn mới, bảo đảm phù hợp với các Luật hiện hành của Việt Nam, các cam kết trong điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên mà còn đáp ứng các yêu cầu về chuyển đổi số trong hoạt động điện ảnh. Để bảo đảm tính thống nhất trong quá trình triển khai thi hành, Luật đã giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung để phù hợp với tình hình kinh tế, xã hội trong từng thời kỳ cụ thể.

2. Thực hiện quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 3 và để bảo đảm Luật Điện ảnh năm 2022 được triển khai thực hiện đồng bộ ngay khi có hiệu lực thi hành, việc xây dựng và ban

hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh năm 2022 là cần thiết để bảo đảm những nội dung được Luật giao phải được Chính phủ quy định kịp thời.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

Mục đích ban hành Nghị định nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hiệu lực thi hành giữa Luật Điện ảnh năm 2022 và Nghị định quy định chi tiết, đảm bảo tính minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận, tạo thuận lợi cho việc thực thi có hiệu quả, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước; tiếp tục thể chế hóa, nội luật hóa các cam kết mà Việt Nam đã tham gia để phù hợp với thông lệ quốc tế; khắc phục những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

Thứ nhất, bám sát và quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Điện ảnh, thể chế hóa chủ trương, đường lối, chính sách đổi mới của Đảng về điện ảnh và công nghiệp điện ảnh, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện ảnh, đẩy mạnh xã hội hóa để phát huy các nguồn lực trong xã hội, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động điện ảnh.

Thứ hai, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ trong hệ thống pháp luật Việt Nam và phù hợp với thực tiễn.

Thứ ba, đáp ứng được yêu cầu quản lý các hoạt động điện ảnh khi chuyển đổi số. Tạo hành lang pháp lý cho tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động điện ảnh và tăng cường khả năng giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm.

Thứ tư, đáp ứng được các yêu cầu về cải cách hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tham gia hoạt động điện ảnh.

Thứ năm, kế thừa các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến điện ảnh đã được khẳng định tính phù hợp trong quá trình triển khai. Đồng thời, đáp ứng nhu cầu phát triển, hội nhập ngày càng sâu rộng của ngành điện ảnh, phù hợp với các Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện đúng và đầy đủ quy trình theo trình tự, thủ tục rút gọn tại quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành, với những hoạt động sau:

1. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định gồm đại diện của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan

(Quyết định số 976/QĐ-BVHTTDL ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Ban soạn thảo, Tổ biên tập đã triển khai xây dựng kế hoạch, từng bước hoàn thiện dự thảo Nghị định theo yêu cầu, tiến độ đặt ra (Quyết định số 1859/QĐ-BVHTTDL ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

2. Tổ chức Hội nghị - Hội thảo lấy ý kiến của các đối tượng chịu tác động của dự thảo Nghị định tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; tham vấn ý kiến của chuyên gia.

3. Đăng tải dự thảo Nghị định và Tờ trình Chính phủ trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Công văn số 3851/BVHTTDL-ĐA ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Công văn số 1037/ĐA-VP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Cục Điện ảnh).

4. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở, ban ngành có liên quan, các cơ sở sản xuất, phát hành, phổ biến, các đối tượng chịu sự tác động và một số chuyên gia trong lĩnh vực điện ảnh đối với dự thảo Nghị định và Tờ trình Chính phủ (Công văn số 3850/BVHTTDL-ĐA ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) và tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định.

5. Gửi Công văn đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định.

6. Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh.

7. Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

8. Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định ngoài phần căn cứ pháp lý, nội dung được chia thành 3 Chương, 22 điều bao gồm:

- Chương I. Quy định chung, gồm 3 điều (từ Điều 1 đến Điều 3).
- Chương II. Quy định cụ thể, gồm 17 điều (từ Điều 4 đến Điều 20).
- Chương III. Điều khoản thi hành, gồm 2 điều (từ Điều 21 và Điều 22).

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

2.1. Chương I. Quy định chung

Tại Chương I, dự thảo Nghị định nêu cụ thể những nội dung hướng dẫn chi tiết thi hành căn cứ theo Luật Điện ảnh năm 2022 và bổ sung giải thích từ ngữ “Cơ quan, đơn vị quản lý dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước” (khoản 2 Điều 3) làm rõ đơn vị, tổ chức có thẩm quyền trực tiếp quản lý việc sản

xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước nhằm tạo thuận lợi và bảo đảm hiệu quả của hoạt động này.

2.2. Chương II. Quy định cụ thể

Nội dung Chương II bao gồm các vấn đề như sau:

- Về việc nhận chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kịch bản phim, phim có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao để tuyên truyền, giáo dục, nghiên cứu, lưu trữ và phục vụ nhiệm vụ chính trị, dự thảo Nghị định đã quy định chi tiết chủ thể, nguyên tắc, quy trình thực hiện nhận việc chuyển giao trong đó bao gồm quy định việc thành lập “Hội đồng tư vấn nhận chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kịch bản phim, phim có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao để tuyên truyền, giáo dục, nghiên cứu, lưu trữ và phục vụ nhiệm vụ chính trị” và cách thức chấm điểm của Hội đồng (Điều 4).

- Đối với dịch, biên tập và làm phụ đề phim để phục vụ hoạt động giới thiệu đất nước, con người Việt Nam, dự thảo Nghị định quy cũng quy định cụ thể chủ thể và nguyên tắc thực hiện công việc này (Điều 5).

- Về việc nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong hoạt động điện ảnh, đây là nội dung liên quan đến công nghệ và khoa học kỹ thuật, do vậy, dự thảo Nghị định chỉ quy định chi tiết nhóm lĩnh vực được Nhà nước đầu tư để tạo điều kiện cho việc áp dụng và triển khai thực hiện theo đặc thù của ngành, đáp ứng yêu cầu của từng giai đoạn phát triển điện ảnh và thích ứng với cuộc cách mạng khoa học công nghệ (Điều 6).

- Nhóm nội dung về sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước, dự thảo Nghị định phân chia cụ thể cách thức thực hiện sản xuất phim theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng và đấu thầu căn cứ trên loại hình phim và các đề tài khác nhau (Điều 7). Theo đó, quy trình lựa chọn dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước cũng được quy định cụ thể bao gồm nội dung hồ sơ, cách thức lựa chọn và triển khai thực hiện dự án sản xuất phim theo từng hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu (Điều 8). Luật Điện ảnh năm 2022 chỉ yêu cầu hướng dẫn thực hiện sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước nên những quy định cụ thể hơn liên quan đến phát hành và phổ biến phim sản xuất từ nguồn ngân sách nhà nước sẽ thực hiện theo Luật Điện ảnh năm 2022, Luật Sở hữu trí tuệ và các quy định khác của pháp luật có liên quan cũng như có thể được quy định tại hợp đồng dân sự hoặc quyết định giao nhiệm vụ.

- Nhóm nội dung về tỷ lệ suất chiếu phim Việt Nam, khung giờ chiếu phim Việt Nam, thời lượng và khung giờ chiếu phim cho trẻ em trong hệ thống rạp chiếu phim; Tỷ lệ thời lượng phát sóng phim Việt Nam so với phim nước ngoài, khung giờ phát sóng phim Việt Nam, thời lượng và khung giờ phát sóng phim cho trẻ em trên các kênh có phát phim trên kênh truyền hình trong nước, dự thảo Nghị định quy định lộ trình thực hiện tỷ lệ chiếu phim Việt Nam tăng dần là 15%, 20%, 25% đối với phương thức chiếu rạp và 15%, 20% và 30% đối với chiếu phim trên truyền hình, được chia làm ba giai đoạn từ 01/01/2023 đến 31/12/2024, từ 01/01/2025 đến 31/12/2029 và từ 01/01/2030 trở về sau (Điều 9 và Điều 11). Việc

phân chia giai đoạn và tỷ lệ suất chiếu phim Việt Nam tăng dần phù hợp với bối hoạt động điện ảnh trong thời kỳ sau đại dịch Covid-19 cũng như đáp ứng mục tiêu thúc đẩy, khuyến khích sản xuất phim Việt Nam mở rộng thị phần trong nước, tăng cường quảng bá điện ảnh Việt Nam ra nước ngoài. Có ý kiến cho rằng tỷ lệ suất chiếu phim Việt Nam trên kênh truyền hình trong nước từ năm 2030 là 30% là cao so với khả năng sản xuất phim và sở hữu quyền chiếu phim Việt Nam của các đài truyền hình. Tuy nhiên, tỷ lệ này chỉ áp dụng đối với tổng thời lượng chiếu phim của mỗi đài truyền hình, bao gồm các loại hình phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim truyện và phim kết hợp nhiều loại hình. Tỷ lệ này không áp dụng đối với phương thức phổ biến phim trên gói dịch vụ truyền hình và trên dịch vụ truyền hình theo yêu cầu trên không gian mạng. Ngoài ra, Nghị định còn quy định khung giờ chiếu phim cho trẻ em dưới 13 tuổi tại rạp chiếu phim không muộn hơn 20 giờ¹ và thời lượng và khung giờ chiếu phim cho trẻ em trên truyền hình do người đứng đầu cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động truyền hình quyết định phải phù hợp với độ tuổi và thời gian nghỉ hè, nghỉ lễ, nghỉ Tết trong năm trừ các kênh chuyên biệt phát sóng dành riêng cho trẻ em.

- Đối với việc miễn, giảm giá vé cho người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, dự thảo Nghị định quy định người cao tuổi, người có công với cách mạng, trẻ em và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được giảm ít nhất 20% giá vé xem phim và người khuyết tật đặc biệt nặng được miễn giá vé; người khuyết tật nặng được giảm tối thiểu 50% giá vé xem phim khi trực tiếp sử dụng dịch vụ tại rạp chiếu phim. Quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan², đồng thời tạo sự linh hoạt cho các tổ chức, doanh nghiệp phổ biến phim thực hiện phổ biến phim cho khán giả là trẻ em, người già, người khuyết tật (Điều 10).

- Nhóm nội dung về phổ biến phim trên không gian mạng có các quy định cụ thể như sau:

+ Điều kiện để các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức thực hiện phân loại phim trước khi phổ biến phim trên không gian mạng trong đó bao gồm điều kiện về biện pháp phân loại phim (bằng nhân lực Hội đồng, phần mềm kỹ thuật hoặc cơ chế), phương án sửa đổi, cập nhật kết quả phân loại phim khi có yêu cầu, phương án kỹ thuật và quy trình thực hiện tạm dừng phổ biến, gỡ bỏ phim theo yêu cầu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Dự thảo Nghị định cũng quy định phương thức tiếp nhận và cách thức công nhận điều kiện hợp lệ của hồ sơ thuyết minh việc thực hiện phân loại phim của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức phổ biến phim trên không gian mạng. Nghị định còn quy định trường hợp chủ thể phổ biến phim trên không gian mạng không thực hiện đúng quy định của Luật

¹ Nước Áo quy định buổi chiếu phải kết thúc: a) cho trẻ em dưới 12 tuổi trước 9:00 tối; b) cho thanh thiếu niên dưới 14 tuổi trước 10 giờ đêm và đêm trước Chủ nhật hoặc ngày lễ trước 11 giờ đêm; c) đối với thanh niên từ 14 đến 16 tuổi trước 11 giờ đêm và đêm trước Chủ nhật hoặc ngày lễ trước 12 giờ đêm. Nước Đức quy định trẻ em phải có cha mẹ hoặc người có quyền giám hộ đi cùng mới được phép tham dự các sự kiện điện ảnh công cộng: trẻ em từ sáu tuổi tại các buổi biểu diễn kết thúc muộn hơn 8 giờ tối; thanh thiếu niên dưới 16 tuổi xem buổi biểu diễn kết thúc sau 10 giờ tối; thanh thiếu niên 16 tuổi tại các buổi biểu diễn kéo dài quá nửa đêm.

² Luật Trẻ em, Luật người khuyết tật, Luật người cao tuổi.

Điện ảnh năm 2022 trong quá trình thực hiện phân loại phim sẽ bị dừng công nhận đủ điều kiện trong thời gian 03 tháng và phải thực hiện lại đề nghị công nhận đủ điều kiện (Điều 12).

+ Yêu cầu chủ thể phổ biến phim trên không gian mạng thông báo danh sách phim sẽ phổ biến và kết quả phân loại phim cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi phổ biến phim trên không gian mạng. Theo đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ cấp quyền truy cập vào hệ thống dữ liệu để các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức đăng tải hoặc cập nhật thông báo danh sách phim sẽ phổ biến và kết quả phân loại phim lên trang thông tin hệ thống dữ liệu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Điều 13).

+ Yêu cầu chủ thể phổ biến phim trên không gian mạng thực hiện các biện pháp kỹ thuật cần thiết để cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em có khả năng dùng các biện pháp kỹ thuật đó để kiểm soát và giới hạn việc tiếp cận của trẻ em; thiết lập các biện pháp kỹ thuật cần thiết, hiển thị phần báo cáo nội dung không phù hợp trong màn hình trình chiếu nội dung hoặc nội dung không phù hợp với phân loại độ tuổi người dùng được dán nhãn để người sử dụng dịch vụ khiếu nại, phản ánh, báo cáo phim vi phạm cho chủ thể phổ biến phim khi người sử dụng dịch vụ phát hiện: có nội dung và hành vi vi phạm quy định tại Điều 9 Luật Điện ảnh năm 2022; biện pháp kỹ thuật quy định nêu trên vi phạm quy định pháp luật có liên quan; các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động phổ biến phim trên không gian mạng. Đồng thời, dự thảo Nghị định cũng yêu cầu chủ thể phổ biến phim trên không gian mạng công khai hướng dẫn cách sử dụng các biện pháp kỹ thuật tại khoản 1 và 2 Điều 14³ trên các ứng dụng hoặc trang thông tin điện tử phổ biến phim trên không gian mạng của mình và bảo đảm các biện pháp kỹ thuật quy định này phải rõ ràng, minh bạch, dễ sử dụng; Xử lý phản ánh, khiếu nại, báo cáo của người sử dụng dịch vụ chậm nhất trong 48 giờ kể từ khi nhận được phản ánh, khiếu nại, báo cáo nếu phản ánh, khiếu nại, báo cáo có căn cứ cụ thể, rõ ràng (Điều 14). Bên cạnh đó chủ thể phổ biến phim trên không gian

³ 1. Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức thực hiện hoạt động phổ biến phim trên không gian mạng phải thiết lập các biện pháp kỹ thuật cần thiết để cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em có khả năng dùng các biện pháp kỹ thuật đó để kiểm soát và giới hạn việc tiếp cận của trẻ em bằng một trong các biện pháp sau:

a) Xây dựng cơ chế tài khoản đa người dùng bao gồm tài khoản dành riêng cho đối tượng trẻ em, trong đó: các tài khoản phải có mật khẩu bảo vệ, có cơ chế xác nhận khi chuyển tài khoản, có cơ chế báo cáo cho chủ tài khoản về lịch sử xem và hành vi của tài khoản trẻ em;

b) Khi truy cập phim gắn nhãn không dành cho trẻ em được truy cập sẽ có thông báo hiển thị xác nhận về độ tuổi truy cập;

c) Biện pháp có tính chất tương tự khác.

2. Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức thực hiện hoạt động phổ biến phim trên không gian mạng phải thiết lập các biện pháp kỹ thuật cần thiết, hiển thị phần báo cáo nội dung không phù hợp trong màn hình trình chiếu nội dung hoặc nội dung không phù hợp với phân loại độ tuổi người dùng được dán nhãn để người sử dụng dịch vụ khiếu nại, phản ánh, báo cáo phim vi phạm đối với chính doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức khi người sử dụng dịch vụ có lý do để phản hồi trong các trường hợp sau:

a) Có nội dung và hành vi vi phạm quy định tại Điều 9 Luật Điện ảnh;

b) Biện pháp kỹ thuật quy định tại khoản 1 Điều này vi phạm quy định pháp luật có liên quan;

c) Các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động phổ biến phim trên không gian mạng của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức thực hiện hoạt động phổ biến phim trên không gian mạng.

mạng cần phải Cung cấp đầu mối, thông tin liên hệ để tiếp nhận, xử lý yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước theo quy định cụ thể bao gồm tên doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức và doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức phổ biến phim trên không gian mạng và sau khi tiếp nhận yêu cầu phải thực hiện dừng, gỡ bỏ phim vi phạm chậm nhất trong 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Yêu cầu tổ chức, doanh nghiệp có nền tảng truyền thông số để phổ biến phim tại Việt Nam thực hiện các biện pháp kỹ thuật: xác thực thông tin khi người dùng đăng ký sử dụng dịch vụ, xác thực độ tuổi của người sử dụng dịch vụ; gỡ bỏ phim vi phạm quy định tại Điều 9 của Luật Điện ảnh năm 2022 và quy định khác của pháp luật có liên quan khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: hướng dẫn để cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em tự kiểm soát, quản lý, bảo đảm trẻ em xem phim phổ biến trên không gian mạng phù hợp với độ tuổi xem phim; người sử dụng dịch vụ báo cáo về phim vi phạm; ngăn chặn, gỡ bỏ phim vi phạm chậm nhất trong 24 giờ kể từ thời điểm có yêu cầu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Điều 16).

+ Yêu cầu về trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp có mạng viễn bảo đảm thực hiện triển khai các biện pháp kỹ thuật cần thiết để ngăn chặn việc truy cập phim vi phạm pháp luật theo yêu cầu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Thời gian hoàn thành chậm nhất không quá 03 (ba) giờ kể từ khi nhận được yêu cầu. Biện pháp ngăn chặn chỉ được gỡ bỏ sau khi các vi phạm đã được xử lý theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Điều 17).

- Về việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương tiếp nhận thông báo về việc chiếu phim công cộng, dự thảo Nghị Định quy định cụ thể trách nhiệm nhận thông báo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo từng loại địa điểm chiếu phim công cộng (Điều 18).

- Về điều kiện cơ quan, tổ chức Việt Nam tổ chức liên hoan phim, liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề, giải thưởng phim, cuộc thi phim, chương trình phim và tuần phim tại Việt Nam, quy định tại Nghị định bao gồm các điều kiện về chức năng nhiệm vụ liên quan đến điện ảnh được giao hoặc đã đăng ký kinh doanh, năng lực tài chính và năng lực chuyên môn về điện ảnh của người đứng đầu của cơ quan, tổ chức Việt Nam tổ chức liên hoan phim, liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề, giải thưởng phim, cuộc thi phim, chương trình phim và tuần phim tại Việt Nam (Điều 19).

- Về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển điện ảnh, dự thảo Nghị định xác định mô hình của Quỹ hỗ trợ phát triển điện ảnh là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch là đại diện chủ sở hữu, đồng thời quy định về nguồn thu của quỹ từ ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ khi thành lập Quỹ, huy động đóng góp tự nguyện, tài trợ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài, các nguồn thu nhập hợp pháp khác và trích từ doanh thu bán vé của các phim nhập khẩu chiếu rạp tại Việt Nam; từ phí thẩm định và phân loại phim; tiền thuê bao của truyền hình trả tiền; doanh thu từ hoạt động quảng cáo trong chương trình phim

chiếu trên truyền hình; doanh thu từ các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh bản quyền phim truyền hình, phim điện ảnh. (Điều 20).

2.3. Chương III. Điều khoản thi hành

Chương III bao gồm Điều 21 và Điều 22 quy định hiệu lực thi hành (từ ngày 01 tháng 01 năm 2023) của dự thảo Nghị định cùng quy định hiệu lực thi hành (từ ngày 01 tháng 01 năm 2024) cá biệt đối với một số điều liên quan đến hoạt động phổ biến phim trên không gian mạng (từ Điều 12 đến Điều 17) và trách nhiệm thi hành của người đứng đầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, đơn vị thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

V. VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển điện ảnh, xác định vai trò của Quỹ là cần thiết đối với việc phát triển điện ảnh dân tộc, do vậy Luật Điện ảnh năm 2022 đã bổ sung và làm rõ thêm mục đích, nguyên tắc hoạt động và địa vị pháp lý của Quỹ hỗ trợ phát triển điện ảnh. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được nhiều ý kiến khác nhau, đặc biệt về tính khả thi trong việc hình thành và duy trì nguồn vốn của Quỹ phát triển điện ảnh trong giai đoạn hiện nay.

Dự thảo Nghị định quy định nguồn thu của Quỹ từ hình thành từ ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ, huy động đóng góp tự nguyện, tài trợ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài, các nguồn thu nhập hợp pháp khác. Những nguồn thu trên đây không đáng kể, mới chỉ là nguồn vốn ban đầu. Để duy trì nguồn vốn của quỹ dự thảo Nghị định đề xuất trích tỷ lệ từ doanh thu bán vé của các phim nhập khẩu chiếu rạp tại Việt Nam; từ phí thẩm định và phân loại phim; tiền thuê bao của truyền hình trả tiền; doanh thu từ hoạt động quảng cáo trong chương trình phim chiếu trên truyền hình; doanh thu từ các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh bản quyền phim truyền hình, phim điện ảnh. Tuy nhiên, đề xuất chưa được sự đồng tình của Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, các doanh nghiệp phổ biến phim, đài truyền hình địa phương và một số tổ chức điện ảnh quốc tế với lý do: chưa có căn cứ pháp lý để đưa vào Nghị định; tồn tại sự thiếu công bằng giữa các đơn vị trong nước với các nền tảng xuyên biên giới, chưa đánh giá tác động đến các đối tượng chịu sự tác động của quy định; doanh thu từ thuê bao của truyền hình trả tiền đến từ nhiều nội dung khác nhau như các chương trình thể thao, văn hóa, gameshow, phim ảnh, không phải chỉ duy nhất từ phim quy định dẫn đến phí chồng phí.

Về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển điện ảnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận thấy cần có nghiên cứu, đánh giá tác động chính sách cụ thể, toàn diện, tính đồng bộ và khả thi về mặt pháp lý và cơ chế thực hiện. Do vậy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị xem xét chưa quy định việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển điện ảnh trong dự thảo Nghị định này để cơ quan chủ trì soạn thảo có thời gian nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng và tham mưu Chính phủ xây dựng một Nghị định riêng về Quỹ hỗ trợ phát triển điện ảnh.

Trên đây là nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh năm 2022 và vấn đề cần xin ý kiến. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Tài liệu kèm theo Tờ trình gồm: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Bản tổng hợp tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý Bộ, ngành và các cơ quan, đơn vị, cá nhân./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Văn phòng Chính phủ (*để phối hợp*);
- Bộ Tư pháp (*để thẩm định*);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ;
- Lưu: VT, ĐA, THPC (20).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Tạ Quang Đông